Mẫu số 04

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ QUÝ HOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH

## Công nhận lại người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng 10 năm 2026 của UBND xã Quý Hoà)*

| Số TT | Họ, tên NCUT | Năm sinh/ Giới tính | | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa Chuyên môn | Thành phần người có uy tín | | | | | | | | | Đảng viên | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Nam | Nữ | | | | Già làng | Trưởng dòng họ/Tộc trưởng | Trưởng thôn và tương đương | CB hưu | Chức sắc tôn giáo | Thầy mo, thầy cúng | Nhân sĩ, trí thức | Doanh nhân, người sản xuất giỏi | Thành Phần khác | | |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* |
| | **Tổng cộng** | | | | | | **0** | **1** | **0** | **3** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3** | **5** | |
| 1 | Đặng Tài Long | 1958 | | Dao | Vằng Mần | 12/12 | | | | x | | | | | | x | |
| 2 | Bàn Tiến Lợi | 1967 | | Dao | Khuổi Luông | 6/10 | | | | | | | | | x | | |
| 3 | Bàn Kim Thanh | 1963 | | Dao | Khuổi Luông | 7/10 | | | | x | | | | | | x | |
| 4 | Hoàng Văn Đằng | 1956 | | Nùng | Khuổi Ngành | 7/10 | | | | x | | | | | | x | |
| 5 | Hứa Văn Noọng | 1962 | | Nùng | Khuổi Lùng | 5/10 | | | | | | | | | x | | |
| 6 | Hoàng Văn Eng | 1969 | | Nùng | Nà Lùng | 7/10 | | | | | | | | | x | x | |
| 7 | Hoàng Văn Thân | 1967 | | Nùng | Nà Kéo | 5/10 | | x | | | | | | | | x | |